

Bản án số: 957/2022/HS-PT

Ngày 10/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang, ông Hoàng Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2022, tại Trụ sở Tòa án Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 581/2022/TLPT-HS ngày 08/8/2022; Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Hoài N, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân quận H. K, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Hoài N**, sinh ngày 03/10/1988; Nơi ĐKKHKT: Số 4X Thái Th, phường Thịnh Q, quận Đ. Đ, thành phố Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số 1X ngõ T. Q, phường T. Q, quận Đ. Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học phổ thông: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Đỗ Văn S và con bà Nguyễn Thu Th; Vợ: Lương Thanh Ng (đã ly hôn), có 01 con.

Có 01 tiền án: Bản án số 425/HSST ngày 27/12/2014, Tòa án nhân dân quận H. B.T xử phạt 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 27/4/2016.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2017 đến ngày 17/5/2018.

Thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 17/5/2018 đến ngày 24/2/2021 (theo quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02 ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. K, thành phố Hà Nội. Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 ngày 24/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. K, thành phố Hà Nội).

Bị tạm giam từ ngày 26/02/2021 đến nay tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thu Th, sinh năm 1961; Trú tại: Số 1X ngõ T. Q, phường T. Q, quận Đ. Đ, thành phố Hà Nội (mẹ đẻ bị cáo, có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng G và ông Mai Bá H đều là luật sư Công ty luật TNHH HS, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 15/8/2017, tổ công tác Công an phường Đ làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 59 phố N, phường N, quận H. K, thành phố Hà Nội phát hiện bị cáo Đỗ Hoài N có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo N có 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu xanh. N khai là ma túy “Kẹo” đang mang đi bán. Tổ công tác đã đưa N cùng vật chứng về trụ sở Công an phường N để giải quyết. Tại trụ sở Công an phường, N tự nguyện lấy từ túi quần sau bên trái ra 01 bao vải hình tròn màu đen bên trong có 01 túi nilon chứa 28 viên nén hình tròn màu xanh; 01 túi nilon bên trong có 10 viên nén hình tam giác màu hồng; 06 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và khai là ma túy “Kẹo” và Ketamine, giao nộp cho cơ quan công an.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của N 01 chiếc điện thoại di động Noka màu vàng có số Imei: 358645015768633 kèm sim số 01239687848, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng có số Imei: 013630005405831 kèm sim số 0944108889 và 40.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 5167/KLGĐ-PC54 ngày 06/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H. K kết luận: Số ma túy thu giữ của Đỗ Hoài N gồm 10 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên có dập logo chữ “LV” đều là ma túy loại MDMA có tổng trọng lượng là 3,312 gam; 28 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên có dập logo chữ “LV” đều là ma túy loại MDMA có tổng trọng lượng là 9,247 gam; 10 viên nén hình tam giác màu hồng đều là ma túy loại MDMA trọng lượng 3,980gam; Tinh thể màu trắng bên trong 06 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 8,264gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Hoài N khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 ngày 14/8/2017, N gọi điện cho một N thanh niên tên “H” dùng số điện thoại 0969908190 hỏi mua 48 viên ma túy “Kẹo” và 06 túi ma túy Ketamine với tổng giá tiền là 32.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực phố A, phường B, quận H. B. T, Hà Nội. Mục đích N mua số ma túy trên để bán lại cho khách kiếm lời. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/8/2017, N đang ở trong quán bar C số 57 phố N, quận H. K, Hà Nội thì có một người bạn xã hội tên T (số điện thoại 0985692084) gọi điện đến số 0944108889 của N để hỏi mua 10 viên “kẹo”, thỏa thuận mua bán với giá 400.000đ/01 viên và hẹn giao tại trước cửa quán bar. Lúc này, N lấy 10 viên ma túy “Kẹo” cho vào 01 túi nilon rồi để trong túi quần bên phải. Đến khoảng 00h00 ngày 15/8/2017, N đi ra khu vực số 59 phố N đứng chờ khách thì bị tổ công tác kiểm tra phát hiện bắt giữ. Đối với số ma túy N tự nguyện giao nộp tại trụ sở công an phường, N khai sẽ bán nếu có người hỏi mua. Chiếc điện thoại di động Nokia màu vàng có số Imei: 358645015768633 kèm sim số 01239687848 và chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng có số Imei: 013630005405831 kèm sim số 0944108889, có nhiều nội dung tin nhắn liên quan việc N mua bán trái phép chất ma túy nên chuyển sang Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, gia đình Đỗ Hoài N có nộp các tài liệu thể hiện việc N có biểu hiện tâm thần. Ngày 16/11/2017 Cơ quan CSĐT - Công an quận H. K đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 610 đối với Đỗ Hoài N tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 10 ngày 04/01/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Đỗ Hoài N có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực loại hưng cảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1 đã được điều trị ổn định. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị can Đỗ Hoài N có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số 31.3. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Về số tiền 40.000.000 đồng cơ quan công an thu giữ của Đỗ Hoài N, quá trình điều tra xác định số tiền trên là của bà Nguyễn Thu Th (mẹ đẻ của N) đưa cho N để chi tiêu việc gia đình, trong đó 15.000.000 đồng là tiền bảo hiểm của cháu Đỗ B (con gái của N) và 25.000.000 đồng là tiền mua sắm đồ gia dụng trong nhà. Ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H. K phúc tra lời

khai của bà Nguyễn Thu Th. Bà Th đề nghị cung cấp tài liệu liên quan đến số tiền 15.000.000 đồng đóng bảo hiểm cho cháu Đỗ B tại phiên tòa xét xử sơ thẩm đối với Đỗ Hoài N .

Về đối tượng H bán ma túy cho Đỗ Hoài N và đối tượng T hỏi mua ma túy của N, do N khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ, việc mua bán trái phép chất ma túy thông qua 02 số điện thoại 0969908190, 0985692084. Cơ quan CSĐT - Công an quận H. K đã tiến hành rút danh sách số điện thoại 0969908190, 0985692084 nhưng không làm rõ được các đối tượng trên nên không có điều kiện xác minh, làm rõ để xử lý.

Ngày 17/5/2018, Cơ quan CSĐT - Công an quận H. K ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc đối với Đỗ Hoài N tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I.

Ngày 24/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H. K ra quyết định hủy bỏ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Đỗ Hoài N. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H. K ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, quyết định phục hồi điều tra bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đỗ Hoài N.

Ngày 25/02/2021, Đỗ Hoài N đã trốn khỏi Bệnh viện tâm thần Trung ương I. Tổ công tác Đội CSĐT về ma túy - Công an quận H. K đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ truy bắt Đỗ Hoài N. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 26/02/2021, tổ công tác phát hiện Đỗ Hoài N điều khiển xe máy Yamaha Exciter BKS: 30E1-609.94 chở theo Nguyễn Văn H đi vào ngõ 97 V có biểu hiện nghi vấn. Khi N dừng xe tại trước cửa số nhà 35 ngách 24/01 ngõ 97 V, phường L, quận Đ, Hà Nội thì bị tổ công tác yêu cầu kiểm tra. N thả từ tay trái xuống đất 01 túi ni lông chứa các viên nén màu đỏ, N khai nhận là ma túy tổng hợp để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa N về trụ sở Công an phường L để làm việc. Ngoài ra, còn thu giữ của N: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu vàng đen BKS: 29E1-604.94 và thu giữ của H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng kèm số thuê bao 0978394529, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ATMAN màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 1867/KLGD-PC54 ngày 07/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H. K kết luận: *“Các viên nén màu đỏ bên trong*

01 túi ni lông có tổng khối lượng là 1,008 gam đều là ma túy loại Methamphetamine”.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hoài N khai nhận: Sáng ngày 25/02/2021, N đang ở trong Bệnh viện tâm thần Trung ương để điều trị. Lúc này, N đi lên tầng 02 khoa phục hồi chức năng của bệnh viện và lấy 01 con dao dài khoảng 20 cm màu đen dùng để cắt cây cảnh. Sau đó, N đi xuống tầng 1 và sử dụng con dao nêu trên để cắt khóa cửa rồi bỏ trốn. Khi đi ra đến ngoài cổng bệnh viện, N đã vứt con dao (hiện không nhớ rõ vị trí) rồi bắt taxi và đi lang thang ở nhiều nơi trong thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, N gặp 01 người bạn xã hội tên L để nhận chiếc xe máy Yamaha BKS: 29E1-609.94. Sau đó, N điều khiển xe máy và gặp 01 người bạn xã hội tên Y để cùng ăn tối. Y cho N 01 túi ni lông chứa các viên nén màu đỏ (là ma túy đá). N tiếp tục điều khiển xe máy đi đón Nguyễn Văn H tại số 10 ngõ Q 1, phường S, quận Đ. Đ, thành phố Hà Nội. Khi N và H đi đến khu vực trước cửa số nhà 35 ngách 24/01 ngõ 97 V, phường L, quận B. Đ, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, N mượn của 01 người bạn xã hội không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Anh Nguyễn Văn H trình bày phù hợp với lời khai của Đỗ Hoài N về việc N đến đón H tại số 10 ngõ Q 1, phường S, quận Đ. Đ, thành phố Hà Nội và bị kiểm tra, bắt giữ tại khu vực trước cửa số nhà 35 ngách 24/01 ngõ 97 V, phường L, quận B. Đ, thành phố Hà Nội. Việc N cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng, H không biết và không liên quan. Chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng kèm số thuê bao 0978394529 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ATMAN màu vàng là tài sản cá nhân của H. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Hoài N, ngày 02/3/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận H. K đã trao trả lại tài sản cho H. Sau khi nhận lại tài sản, H không có ý kiến gì khác.

Về đối tượng Y cho N ma túy, do N khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu vàng đen BKS: 29E1-604.94, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chủ sở hữu là bà Nguyễn Thu Th (mẹ đẻ của N). Bà Th khai không biết và không liên quan đến việc N điều khiển chiếc xe máy Yamaha nêu trên. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 22AA/CT - VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. K truy tố Đỗ Hoài N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 khoản 2 điểm m Bộ luật hình sự năm 1999 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự năm 2015

Ngày 04/11/2021 chị Nguyễn Thu Th có đơn đề nghị giám định sức khỏe tâm thần cho bị cáo tại thời điểm phạm tội năm 2021.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 138/KLGD ngày 19/5/2022 kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/02/2021 và tại thời điểm giám định bị cáo Đỗ Hoài N bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực. Giai đoạn bệnh ổn định. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31. Tại các thời điểm trên bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân quận H. K, Thành phố Hà Nội quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm m khoản 2 điều 194 BLHS 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 55, điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí xử phạt bị cáo:

Đỗ Hoài N 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 tội là 10 năm tù, thời hạn tính từ ngày 24/02/2021 (đã dính chính thời hạn tù tính từ ngày 26/2/2022), được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/8/2017 đến ngày 17/5/2018 (đã dính chính được trừ thời gian tạm giữ và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ 15/8/2017 đến ngày 24/2/2021).

Ngoài ra Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/7/2022 bị cáo Đỗ Hoài N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Khai nhận tội, thừa nhận hành vi như án sơ thẩm đã xét xử là đúng, nhưng mức hình phạt cấp sơ

thẩm xét xử bị cáo là quá nặng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định, nên đề nghị chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hoài N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân quận H. K, Thành phố Hà Nội; Giảm cho bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Hoài N từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả tội là 9 năm đến 9 năm 3 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Án sơ thẩm kết án bị cáo cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng pháp luật nhưng mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là nặng. Các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo là người có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Những tình tiết giảm nhẹ này chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội và nhất trí với trình bày của luật sư. Bà Nguyễn Thu Thủy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 15/8/2017, Đỗ Hoài N đã có hành vi cất giấu nhằm bán trái phép 10 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên có dập logo chữ “LV” tổng trọng lượng là 3,312 gam MDMA tại khu vực trước cửa số nhà 59 phố N, phường N, quận H. K, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại trụ sở Công an phường, Đỗ Hoài N đã tự nguyện lấy từ túi quần sau bên trái 01 bao vải hình tròn màu đen bên trong có 28 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên có dập logo chữ “LV” có tổng trọng lượng là 9,247 gam MDMA và 10 viên nén hình tam giác màu hồng có tổng trọng lượng là 3,980 gam MDMA và 06 túi ni lon chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 8,264gam Ketamine nhằm bán cho khách kiếm lời. Tổng trọng lượng hai loại ma túy thể rắn là 24,803 gam.

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 10 ngày 04/01/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Đỗ Hoài N có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực loại hưng cảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1 đã được điều trị ổn định. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị can Đỗ Hoài N có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số 31.3. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Viện kiểm sát nhân dân quận H. K ra quyết định bắt buộc chữa bệnh từ ngày 17/5/2018 đến ngày 24/2/2021 (theo quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02 ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. K, thành phố Hà Nội. Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 ngày 24/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. K, thành phố Hà Nội).

Ngày 25/2/2021 bị cáo bỏ trốn và đến khoảng 04 giờ ngày 26/02/2021 tại trước cửa số nhà 35 ngách 24/01 ngõ 97 V, phường L, quận B. Đ, Hà Nội, bị cáo Đỗ Hoài N có hành vi tàng trữ trái phép 1,008 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Với hành vi trên, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt, Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Hoài N 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 tội là 10 năm tù là có phần nghiêm khắc.

Hội đồng xét xử xét thấy theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 10 ngày 04/01/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Đỗ Hoài N có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực loại hưng cảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1 đã được điều trị ổn định. .. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (tình tiết này cấp sơ thẩm không áp dụng). Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình Huân chương lao động hạng nhì của bố bị cáo là ông Đỗ Tiến S và Huy chương vì sự nghiệp Tài chính của bà Nguyễn Thu Th là mẹ bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ nêu trên là phù hợp nên được chấp nhận.

Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên áp dụng điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vẫn đảm bảo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hoài N .

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân quận H. K, Thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí xử phạt bị cáo:

Đỗ Hoài N 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 tội là **08 năm 06 tháng** tù, thời hạn tính từ ngày 26/02/2021; Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 15/8/2017 đến ngày 24/2/2021.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tp Hà Nội;
- Tòa án và VKS quận H. K;
- Chi cục THADS quận H. K;
- Công an quận H. K;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong